

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRANG PHỤC Y TẾ VIỆT ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRANG PHỤC Y TẾ VIỆT ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET DUC TRADING AND MEDICAL COSTUME COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET DUC TRADING AND MEDICAL COSTUME

2. Mã số doanh nghiệp: 0108728309

3. Ngày thành lập: 07/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 26, Khu tập thể Công ty 18-4, Tổ 28, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912097799

Fax:

Email: vietducltd.vn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình thủy	4291
2.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
4.	Phá dỡ	4311
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp như: alinin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, paraffin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh Không bao gồm: hóa chất sử dụng trong nông nghiệp và y tế); - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669

14.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
15.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hóa chất, thuốc nhuộm và các sản phẩm cuối cùng của hàng dệt may; - Bán lẻ máy móc, vật tư thiết bị phục vụ sản xuất chăn, ga, gối, đệm và hàng may mặc.	4773
16.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Bốc xếp hàng hóa	5224
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Nghị định 168/2017/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Du lịch)	5510
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Nghị định 15/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật an toàn thực phẩm)	5610
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110
25.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310(Chính)
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7410
28.	Đại lý du lịch (Nghị định 168/2017/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Du lịch)	7911
29.	Điều hành tua du lịch (Nghị định 168/2017/NĐ-CP về hướng dẫn Luật Du lịch)	7912
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại	8559
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục, tư vấn du học	8560

35.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở	9000
36.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: - Hoạt động của các cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời; - Tổ chức và điều hành các sự kiện thể thao chuyên nghiệp và nghiệp dư trong nhà và ngoài trời của các nhà tổ chức sở hữu các cơ sở đó.	9311
37.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở	9319
38.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
39.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
40.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ Chi tiết: Tổ chức và phục vụ đám cưới, đám hỏi	9633
41.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
42.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
43.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
44.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
45.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
46.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG Giới tính: Nữ
Sinh ngày: 17/10/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 012988082
Ngày cấp: 19/04/2008 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lô 26, Tập thể Công ty SXKD của người tàn tật, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Lô 26, Tập thể Công ty SXKD của người tàn tật, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 17/10/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012988082

Ngày cấp: 19/04/2008

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Lô 26, Tập thể Công ty SXKD của người tàn tật, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Lô 26, Tập thể Công ty SXKD của người tàn tật, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội